

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 37/2026/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**QUY ĐỊNH MỨC THU, CHẾ ĐỘ THU, NỘP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG PHÍ THẨM ĐỊNH
BẢO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG; PHÍ THẨM ĐỊNH CẤP, ĐIỀU CHỈNH
GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 09/2017/QH14,
Luật số 23/2018/QH14, Luật số 72/2020/QH14, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 20/2023/QH15,
Luật số 24/2023/QH15, Luật số 33/2024/QH15, Luật số 35/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15,
Luật số 60/2024/QH15, Luật số 74/2025/QH15, Luật số 89/2025/QH15, Luật 94/2025/QH15 và
Luật số 95/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
11/2022/QH15, Luật số 16/2023/QH15, Luật số 18/2023/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số
54/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
145/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ
sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí
thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố thuộc trung ương được sửa
đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số
07/2025/TT-BNNMT, Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT;*

Xét Tờ trình số 906/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, điều chỉnh giấy phép môi trường tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 49/BC-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 9, khoản 15 Điều 2 Thông tư số 85/2019/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định cấp, điều chỉnh giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Cơ quan thu phí: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

c) Tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức thu phí

1. Mức thu phí khi nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính viễn thông

a) Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trong trường hợp thành lập hội đồng thẩm định: 16.200.000 đồng/báo cáo;

b) Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trong trường hợp lấy ý kiến chuyên gia: 2.700.000 đồng/báo cáo;

c) Thẩm định cấp giấy phép môi trường trong trường hợp thành lập Hội đồng thẩm định: 12.700.000 đồng/giấy phép;

d) Thẩm định cấp giấy phép môi trường trong trường hợp thành lập Đoàn kiểm tra: 7.300.000 đồng/giấy phép;

đ) Thẩm định cấp giấy phép môi trường trong trường hợp lấy ý kiến chuyên gia: 2.700.000 đồng/giấy phép;

e) Thẩm định cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: 6.700.000 đồng/giấy phép.

2. Mức thu phí khi nộp hồ sơ trực tuyến

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND quy định mức thu phí, lệ phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

1. kê khai, thu nộp phí

Cơ quan, tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp phí, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng phí

Cơ quan, tổ chức thu phí nộp 100% tiền thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

5. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa XI, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB và TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBNDTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND, UBNDTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND.

Ngô Chí Cường